

Số: 862/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 29 tháng 8 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Gia Lai

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

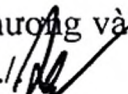
Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công thương,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Gia Lai (Có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



  
Võ Ngọc Thành



**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 86/L-QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>I - LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM</b>							
<b>1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	02 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			20 ngày			
<b>2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện</b>							

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				03 ngày			

### 3. Thủ tục Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức/cá nhân:

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	09 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				13 ngày			





## II. LĨNH VỰC ĐIỆN

### 1. Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

### 2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			



4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

### 3. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

### 4. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		



3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

### 5. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

### 6. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành;
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			

		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			(4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

### 7. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

### 8. Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			





		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	11 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

### 9. Thủ tục Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	02 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				20 ngày			

### 10. Thủ tục Cấp lại thẻ an toàn điện.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--

2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	06 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		10 ngày		

#### 11. Thủ tục Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	02 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		20 ngày			



### 12. Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực lần đầu cho các đối tượng sử dụng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			
Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày					
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				5 ngày			

### 13. Thủ tục cấp thẻ kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng cho các đối tượng sử dụng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			
Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày					
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			



**14. Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực trường hợp bị mất hoặc bị hỏng thẻ cho các đối tượng sử dụng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				5 ngày			

**15. Điều chỉnh hợp phần quy hoạch đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000 kVA.**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	3 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			



### III- LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

#### 1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	15 ngày			
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				20 ngày			

#### 2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				03 ngày			

### 3. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	13 ngày			
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				18 ngày			

### 4. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			





3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		03 ngày		

### 5. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày		
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		05 ngày		

### 6. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành;
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày		

		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			(4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		05 ngày			

#### 7. Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	11 ngày			
		Thẩm định trình Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

#### IV - LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

##### 1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			



		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	02 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			



<b>3. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		
<b>4. Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	02 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		



### 5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

### 6. Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	01 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

<b>7. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá:</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	7 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		10 ngày		
<b>8. Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày		





### 9. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

### 10. Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

<b>11. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

<b>12. Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

**13. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	06 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày			
		Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày			

**14. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày			
		Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			



<b>15. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày		
<b>16. Thủ tục tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Công chức phụ trách thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo Phòng duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		01 ngày		

**17. Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Công chức phụ trách thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo Phòng kỹ duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				01 ngày			

**18. Thủ tục Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo kỹ duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				30 ngày			

**19. Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				30 ngày			

**20. Thủ tục Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			





		<b>Tổng cộng</b>		30 ngày			
<b>21. Thủ tục Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.</b>							
2	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		30 ngày			

**22. Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			

	<b>Tổng cộng</b>			30 ngày			
<b>23. Thủ tục Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			30 ngày			

<b>24. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			



		<b>Tổng cộng</b>		20 ngày		
<b>24. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		20 ngày		

<b>25. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		

	<b>Tổng cộng</b>			20 ngày			
<b>26. Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			20 ngày			

## V. LĨNH VỰC DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI

### 1. Thủ tục Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			





4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				20 ngày			

## 2. Thủ tục Đăng ký lại hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				20 ngày			

## 3. Thủ tục Chấp thuận đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại trong nước

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			05 ngày			

#### 4. Thủ tục Chấp thuận đăng ký lại hoạt động nhượng quyền thương mại trong nước

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			05 ngày			

#### 5. Thủ tục Thay đổi đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại trong nước

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			



4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

**5. Thủ tục Thay đổi đăng ký hoạt động nhượng quyền thương mại trong nước**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thủ tục thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

**6. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày			

### 7. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký lại dấu nghiệp vụ giám định thương mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày			

### 8. Thủ tục Đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			





	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			10 ngày			

### 8. Thủ tục Đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			10 ngày			

### VI. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

#### 1. Thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	1 ngày			

		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp	25 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			

## VII. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

### 1. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày			

### 2. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			



3	Bước 3	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	20 ngày		nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	4 ngày		
4	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
		Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				28 ngày		

**3. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	20 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	4 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				28 ngày		

**4. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày		



		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	20 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	4 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				28 ngày			

### 5. Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

### 6. Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất	20 ngày			





		nhập khẩu				phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	4 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				28 ngày		

**7. Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				20 ngày			

**8. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			

		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		20 ngày			

**9. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	35 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	3 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		55 ngày			

**10. Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giám diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			



		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

**11. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m<sup>2</sup>**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

**12. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			



		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		20 ngày			

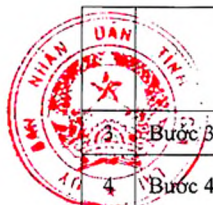
### 13. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	35 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	3 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		55 ngày			

### 14. Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất	2 ngày			





			nhập khẩu				phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Bước 3	Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			
<b>15. Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			
<b>16. Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất	35 ngày			

			nhập khẩu				phần chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	15 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	3 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				55 ngày			

### 17. Thủ tục Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

### 18. Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày			



3	Bước 3	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày		nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày		
		Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
		4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày		

**19. Thủ tục Điều chỉnh, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	6 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày		

**20. Thủ tục Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý xuất	10 ngày		

			nhập khẩu				phần chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

### VIII. LĨNH VỰC HÓA CHẤT

#### 1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

#### 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			





		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	10 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			
<b>3. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	7 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				12 ngày			
<b>4. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			

		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	7 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		12 ngày			

**5. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		05 ngày			

**6. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	1 ngày			



		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	7 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường	2 ngày			
	Bước 3:	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
	Bước 4:	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		12 ngày			

## IX. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH

### 1. Thủ tục Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		07 ngày			

### 2. Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ;
2	Bước 2	Chủ trì điều	Lãnh đạo Phòng Quản lý	0,5 ngày			



		phối thẩm định	thương mại				(3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

#### 4. Thủ tục Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

##### 4.1. Trường hợp doanh nghiệp tự chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương:

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	6 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày			

##### 4.2. Trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp do xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương bị thu hồi

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--





		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	20 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	7 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				30 ngày			

## X. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

### 1. Thủ tục Thông báo thực hiện khuyến mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Công chức phụ trách thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo Phòng duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,25 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,25 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				01 ngày			

### 2. Thủ tục Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung Chương trình khuyến mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Công chức phòng chuyên
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--

2	Bước 2	Thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Quản lý Thương mại	0,5 ngày			<p>môn thẩm định Trường hợp thông báo khuyến mãi đúng quy định, đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm, hoặc viết giấy biên nhận và gửi lại cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>Trường hợp thông báo khuyến mãi chưa đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung vào thông báo khuyến mãi</p>
		<b>Tổng cộng</b>		01 ngày			
<b>3. Thủ tục Đăng ký thực hiện khuyến mại</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			<p>(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC;                  (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ;                  (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành;                  (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.</p>
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		05 ngày			
<b>4. Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung chương trình khuyến mại</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			<p>(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC;                  (2) Phòng chuyên môn chủ trì</p>



		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				<b>05 ngày</b>			

#### 5. Thủ tục Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				<b>07 ngày</b>			

#### 6. Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--

2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

**6. Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại**


1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

**XI. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ**

**A. KINH DOANH KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG (LPG)**

**1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG**





1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

## 3. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--

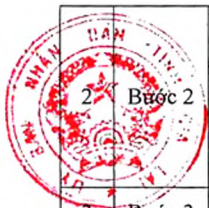
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

#### 4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

#### 5. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--



		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày			điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			
<b>6. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			
<b>7. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì



2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày		

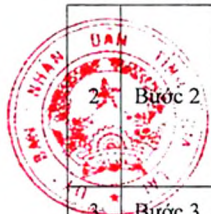
### 8. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		07 ngày		

### 9. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--





2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

#### 10. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày		

#### 11. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--

2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

## 12. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

## B. KINH DOANH KHÍ THIÊN NHIÊN HÓA LỎNG (LNG)

### 13. Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC;
---	--------	-----------------	------------------------------	----------	--	----------------------------



			quả tại TTPVHCC tỉnh				(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ;
	2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		(3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành;
			Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	10 ngày		(4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
			Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

#### 14. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

#### 15. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC;
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	----------------------------



			quả tại TTPVHCC tỉnh				(2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

#### 16. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

#### 17. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải





1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

#### 18. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

#### C. KINH DOANH KHÍ THIÊN NHIÊN NÉN (CNG)

<b>19. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	10 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	2 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày		

<b>20. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
		<b>Tổng cộng</b>		07 ngày		

**21. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý thương mại	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày			

**22. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày			
2	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			



<b>23. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		

<b>24. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	4 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				07 ngày		





## XII. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN

1. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)

a. Đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xây dựng công trình ngầm:

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	16 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	4 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				25 ngày		

b. Đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy điện

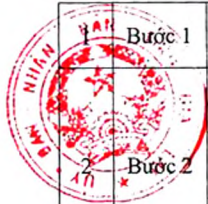
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ;
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			(3) Trình lãnh đạo ký duyệt và

		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	18 ngày			nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	7 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		30 ngày			

**c. Đối với hoạt động trồng cây lâu năm**

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	6 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		10 ngày			

**d. Đối với hoạt động:** (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác



1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
	Bước 2	Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	10 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
		<b>Tổng cộng</b>		15 ngày			

e. Đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	4 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			



	<b>Tổng cộng</b>			07 ngày			
<b>2. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Kỹ thuật an toàn và môi trường	0,5 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			03 ngày			
<b>3. Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)</b>							
a. Đối với hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xả nước thải vào công trình thủy điện, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (v) Xây dựng công trình ngầm							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành;
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	10 ngày			





		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày			(4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				15 ngày			

b. Đối với hoạt động: (i) Trồng cây lâu năm; (ii) Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới:

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	0,5 ngày			
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	02 ngày			
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày			
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
<b>Tổng cộng</b>				05 ngày			

c. Đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì
---	--------	-----------------	---	----------	--	--	--

2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày		điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	6 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				10 ngày		

#### 4. Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	18 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	7 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		

<b>Tổng cộng</b>			30 ngày			
<b>5. Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b>						
2	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	2 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	18 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	7 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	2 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		
<b>Tổng cộng</b>				30 ngày		

<b>6. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</b>						
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày		(1) Hồ sơ nộp tại TTPVHCC; (2) Phòng chuyên môn chủ trì điều phối thẩm định hồ sơ; (3) Trình lãnh đạo ký duyệt và nhận kết quả, chuyển cho bộ phận chuyên ngành; (4) Giao cho Bộ phận trả kết quả cho tổ chức, công dân.
2	Bước 2	Chủ trì điều phối thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	1 ngày		
		Thẩm định	Công chức Phòng Quản lý năng lượng	12 ngày		
		Thẩm định trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng	5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày		

4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày			
	<b>Tổng cộng</b>			20 ngày			